TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **38/**2025/HS-ST
Ngày 08 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Ngọc Lâm

2. Ông Hà Quang Thịnh.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Ma Ngọc Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa hồ sơ vụ án hình sự thụ lý số 24/2025/TLST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÝ VĂN C** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/3/1991 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, C quyền, đoàn thể): Không;

- Họ và tên cha: Lý Văn C, sinh năm 1945 (đã chết); Họ và tên mẹ: Đặng Thị É, sinh năm 1943; Anh chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là thứ tám; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*

+ Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Văn V – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt*

- Bị hại: Anh Triệu Văn G, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn N 1, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (đã chết).

+ Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Triệu Văn O, sinh năm 1982 (Anh trai ruột của anh G); Nơi cư trú: Thôn N 1, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 14/11/2024, Triệu Văn G sinh năm 1995, trú tại thôn N 1, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cùng Đặng Văn T sinh năm 2002; Bàn Văn V sinh năm 1985; Lý Văn C sinh năm 1991; Lý Thị C sinh năm 1993 cùng trú tại thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đi đến khu vực đồi trồng cây Keo, thuộc thôn Km68, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang của gia đình ông Nguyễn Văn S sinh năm 1989, trú tại thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc để phát cỏ thuê. Trước khi tham gia phát cỏ, mọi người tự chuẩn bị máy phát và nhiên liệu, trong đó Lý Văn C chuẩn bị 01 máy phát cỏ hãng RYOBY, dài 1,72m, lưỡi dao phát cỏ có kích thước (35x7,4)cm. Khoảng 07 giờ cùng ngày, C và những người nêu trên bắt đầu phát cỏ từ chân đồi hướng lên đỉnh đồi. Trong quá trình phát cỏ, ngoài những cây thân cỏ mềm, C còn phát những cây thân gỗ cứng không phải cây Keo. Đối với những cây thân gỗ cứng không phải cây keo, C sử dụng máy phát cỏ lia từ phải qua trái đến khi cây thân gỗ gãy hoàn toàn. Khoảng 09 giờ cùng ngày, C hết xăng nên dừng lại đổ thêm xăng và nghỉ giải lao, G phát cỏ đến khu vực đỉnh đồi thì máy phát cỏ bị hỏng, nên G nhờ C sửa máy phát cỏ. Sau khi sửa máy phát cỏ xong, G và C nghỉ giải lao khoảng 15 phút. Sau đó, C và G tiếp tục phát cỏ ở khu vực đỉnh đồi, C phát phía trên, còn G phát ở phía dưới cách nhau khoảng 10m.

Khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, khi C đang điều khiển máy phát bụi cây sậy có thân cứng phía trước cách G khoảng 10m thì lưỡi dao máy phát cỏ của C bị gẫy thành 02 phần, trong đó 01 phần văng ra phía sau về hướng của G găm vào sườn trái, phía sau của G, phần lưỡi dao còn lại vẫn gắn trên máy. Bị lưỡi dao găm trúng G kêu to "Ôi!", C nhìn về phía G thấy G nằm úp trên mặt đất, vội chạy đến xem, lật người G nằm ngửa thì thấy lưỡi dao phát cỏ đang găm vào sườn trái của G. Sau đó C rút lưỡi dao ra, nhanh chóng cởi áo đang mặc buộc vào vết thương để cầm máu, đồng thời gọi bà Lý Thị C và ông Bàn Văn V đến hỗ trợ đưa G đi cấp cứu, nhưng do thương tích nặng, G chết trên đường đi cấp cứu.

Tại Kết luận giám định tử thi số 1531/KL-KTHS ngày 02/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận:

1. Các kết quả C:

1.1. Kết quả khám nghiệm:

- Da niêm mạc, lòng bàn tay, bàn chân nhợt nhạt.

- Vết thương hở vùng lưng trái: Tổ chức dưới da, cơ ngấm máu, tụ máu, các xương sườn số 06, 07 đứt rời nhau, đứt ở cung bên, bờ mép vết đứt sắc gọn, các mạch máu ran liên sườn đứt, khoang ngực bên trái chứa khoảng 1500g máu loãng lẫn máu cục, thuỳ dưới phổi trái có vết đứt dài 7,5cm, vết đứt sắc gọn.

2. Kết luận:

2.1. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp do vết thương thấu ngực trái, đứt thuỳ dưới phổi trái.

Tại kết luận giám định số 1550/KL-KTHS ngày 02/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Trên các mẫu ký hiệu A1, A2 (phần lưỡi máy phát) có máu người, thuộc nhóm máu O; Dấu vết trên các mẫu ký hiệu A3, A4, A5 là máu người, thuộc nhóm máu O; Máu của tử thi Triệu Văn G (ký hiệu M) thuộc nhóm máu O.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 30/CT-VKSHY ngày 07/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lý Văn C về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn C tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Văn C về tội "Vô ý làm chết người" như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn C từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận việc thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo Lý Văn C và đại diện bị hại ông Triệu Văn O đã thỏa thuận trước khi mở phiên tòa theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) miếng kim loại hình chữ nhật, kích thước (17,3x7,4)cm, có hai cạnh sắc song song theo chiều dài, 01 đầu bằng, đầu còn lại có hình dạng chữ V, trên miếng kim loại có bám dính nhiều lá cây và tạp chất màu nâu đỏ và 01 (một) miếng kim loại hình chữ nhật, kích thước (19,5x7,4) cm, có hai cạnh sắc song song theo chiều dài, 01 đầu bằng, đầu còn lại có 01 lỗ tròn đường kính 2,4cm, đã được niêm phong trong một túi niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu PS2 có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của người giao.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) máy phát cỏ, có chiều dài 1,72m, thân máy có kích thước (18x20x12) trên thân máy có ghi chữ RYOBI, độ dài của cần máy 1,60m,

cách thân máy 55cm có gắn tay cầm hình chữ U, máy phát cỏ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Ngoài ra còn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lý Văn C nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì; Về bồi thường dân sự bị cáo đề nghị HĐXX ghi nhận việc thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo và đại diện bị hại ông Triệu Văn O đã thỏa thuận trước khi mở phiên tòa theo quy định của pháp luật. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện bị hại ông Triệu Văn O có ý kiến: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình ông; Về trách nhiệm dân sự ông O yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình ông tổng số tiền là 40.000.000 đồng, trừ đi số tiền bị cáo đã bồi thường trước là 20.000.000 đồng. Ông O yêu cầu bị cáo C phải tiếp tục bồi thường thêm số tiền là 20.000.000 đồng. Ông O đề nghị HĐXX ghi nhận việc thỏa thuận bồi thường dân sự giữa gia đình ông và bị cáo đã thỏa thuận trước khi mở phiên tòa theo quy định của pháp luật; Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, ông O đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định; Các biên bản xác minh và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 14/11/2024, tại đồi trồng cây Keo, thuộc thôn Km68, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang của gia đình ông Nguyễn Văn S sinh năm 1989, trú tại thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị cáo Lý Văn C đã có hành vi sử dụng máy phát cỏ hãng RYOBY, dài 1,72m, lưỡi dao có kích thước (35x7,4)cm không đảm bảo an toàn làm lưỡi dao phát cỏ gãy, văng ra khỏi máy phát và găm vào sườn trái, phía sau của anh Triệu Văn G sinh năm 1995, trú tại thôn N 1, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Hậu quả, anh Triệu Văn G chết trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo Lý Văn C đã phạm vào tội "Vô ý làm chết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Lý Văn C về tội "Vô ý làm chết người" là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã có hành vi sử dụng máy phát cỏ hãng RYOBY, dài 1,72m, lưỡi dao có kích thước (35x7,4)cm không đảm bảo an toàn làm lưỡi dao phát cỏ gãy, văng ra khỏi máy phát và găm vào sườn trái, phía sau của anh Triệu Văn G làm anh G chết trên đường đi cấp cứu là hành vi nguy hiểm đã xâm phạm đến tính mạng của anh G, đồng thời còn gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng đã chủ quan, quá tự tin trong quá trình sử dụng máy móc lao động, dẫn đến anh Triệu Văn G tử vong là sai và vi phạm pháp luật nên cần xử phạt bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo; Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Lý Văn C. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo. Giao bị cáo cho C quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[3] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về việc vắng mặt của người bào chữa tại phiên tòa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo là ông Hoàng Văn V vắng mặt và không gửi trước bản bào chữa cho Tòa án; Bị cáo Lý Văn C đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa nên

HĐXX căn cứ Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người bào chữa theo quy định.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra và tại biên bản thỏa thuận bồi thường dân sự trước khi mở phiên tòa ngày 08/4/2025, đại diện bị hại ông Triệu Văn O và bị cáo Lý Văn C đã tự nguyện thỏa thuận, bị cáo Lý Văn C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện bị hại ông Triệu Văn O tổng số tiền là 40.000.000 đồng (bao gồm: Tiền bồi thường tổn hại tính mạng và tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng và các khoản chi phí khác), trừ số tiền bị cáo đã bồi thường trước khi mở phiên tòa là 20.000.000 đồng. Nay bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho đại diện bị hại ông Triệu Văn O số tiền là 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*. Bị cáo Lý Văn C và đại diện bị hại ông Triệu Văn O đều đề nghị Tòa án ghi nhận về việc tự nguyện thỏa thuận về bồi thường dân sự trên.

Tại phiên tòa bị cáo và đại diện bị hại tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo Lý Văn C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện bị hại ông Triệu Văn O tổng số tiền là 40.000.000 đồng (bao gồm: Tiền bồi thường tổn hại tính mạng và tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng và các khoản chi phí khác), trừ số tiền bị cáo đã bồi thường trước khi mở phiên tòa là 20.000.000 đồng. Nay bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho đại diện bị hại ông Triệu Văn O số tiền là 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*. Hội đồng xét xử xét thấy sự thoả thuận giữa bị cáo Lý Văn C và đại diện bị hại ông Triệu Văn O về việc bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận đó theo quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ: 01 (Một) miếng kim loại hình chữ nhật, kích thước (17,3x7,4)cm, có hai cạnh sắc song song theo chiều dài, 01 đầu bằng, đầu còn lại có hình dạng chữ V, trên miếng kim loại có bám dính nhiều lá cây và tạp chất màu nâu đỏ, đã được niêm phong theo quy định; 01 (Một) miếng kim loại hình chữ nhật, kích thước (19,5x7,4) cm, có hai cạnh sắc song song theo chiều dài, 01 đầu bằng, đầu còn lại có 01 lỗ tròn đường kính 2,4cm, đã được niêm phong theo quy định và 01 (Một) máy phát cỏ, có chiều dài 1,72m, thân máy có kích thước (18x20x12) trên thân máy có ghi chữ RYOBI, độ dài của cần máy 1,60m, cách thân máy 55 cm có gắn tay cầm hình chữ U, máy phát cỏ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với 02 (hai) miếng kim loại hình chữ nhật trên là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 máy phát cỏ đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội và còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo Lý Văn C là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và là hộ nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Về án phí dân sự có giá ngạch: Do bị cáo Lý Văn C và đại diện bị hại ông Triệu Văn O đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự trước khi mở phiên tòa và cùng đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận trên nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn C, phạm tội "*Vô ý làm chết người*".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lý Văn C **01 (Một)** năm **3 (Ba)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02 (Hai)** năm **6 (sáu)** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 08/4/2025.

Giao bị cáo Lý Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các Điều 68, 92 Luật thi hành án Hình sự.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Lý Văn C và đại diện bị hại ông Triệu Văn O như sau: Bị cáo Lý Văn C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện bị hại ông Triệu Văn O tổng số tiền là 40.000.000đ *(Bốn mươi triệu đồng)*, trừ số tiền bị cáo đã bồi thường trước khi mở phiên tòa là 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)*. Nay bị cáo Lý Văn C phải bồi thường tiếp cho đại diện bị hại ông Triệu Văn O số tiền là 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)*.

Khoản tiền phải bồi thường trên, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bị cáo Lý Văn C chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thánh toán theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) miếng kim loại hình chữ nhật, kích thước (17,3x7,4)cm, có hai cạnh sắc song song theo chiều dài, 01 đầu bằng, đầu còn lại có hình dạng chữ V, trên miếng kim loại có bám dính nhiều lá cây và tạp chất màu nâu đỏ và 01 (một) miếng kim loại hình chữ nhật, kích thước (19,5x7,4) cm, có hai cạnh sắc song song theo chiều dài, 01 đầu bằng, đầu còn lại có 01 lỗ tròn đường kính 2,4cm, đã được niêm phong trong một túi niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu PS2 có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của người giao.

+ Trả lại cho bị cáo Lý Văn C: 01 (Một) máy phát cỏ, có chiều dài 1,72m, thân máy có kích thước (18x20x12) trên thân máy có ghi chữ RYOBI, độ dài của cần máy 1,60m, cách thân máy 55 cm có gắn tay cầm hình chữ U, máy phát cỏ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Hàm Yên ngày 08 tháng 4 năm 2025).

5. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Miễn án toàn bộ phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn C theo quy định của pháp luật.

6. *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo, đại diện bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Yên Lâm;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.